

Số: 1299/HDLN-BHXH-GDĐT

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 08 năm 2021

**HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH**  
**Về việc thực hiện thu BHYT học sinh, trích thù lao**  
**và kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu năm học 2021 - 2022**

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục - Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;*

*Căn cứ Thông tư số 102/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kê toán bảo hiểm xã hội;*

*Căn cứ Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 01/7/2020 của Tỉnh ủy Vĩnh Long về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 11/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;*

*Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 10/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc tăng cường các giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia và giảm nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2021.*

Bảo hiểm xã hội (BHXH) và Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Vĩnh Long phối hợp hướng dẫn các trường học, cơ sở giáo dục trực thuộc quản lý (gọi chung là trường học) trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác thu bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh năm học 2021-2022 như sau:

**I. CHỈ TIÊU, NGƯỜI THAM GIA, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG BHYT**

**1. Chỉ tiêu thực hiện:** 100% học sinh đang theo học tại các trường học trên địa bàn tỉnh tham gia BHYT theo Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 10/4/2018 và Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long.

**2. Người tham gia:** Học sinh đang học tại các trường học trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đều thuộc diện bắt buộc tham gia BHYT (trừ các em đã có thẻ BHYT thuộc các nhóm tham gia BHYT khác theo quy định của Luật BHYT).

**3. Mức đóng:** Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ và Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ. Mức đóng hàng tháng của học sinh bằng 4,5% mức lương cơ sở. Cụ thể mức đóng 01 tháng là:  $1.490.000 \text{ đồng} \times 4,5\% = 67.050 \text{ đồng/em}$ . Trong đó:

a) Nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng = 20.115 đồng/em/tháng.

b) Học sinh tự đóng 70% mức đóng = 46.935 đồng/em/tháng.

(Đính kèm bảng mức đóng theo số tháng tham gia)

#### 4. Phương thức đóng

Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ: học sinh có thẻ đăng ký đóng BHYT theo phương thức 03 tháng, 06 tháng hoặc 12 tháng. Khi thẻ BHYT sắp hết hạn, nhà trường thông báo các em tham gia đáo hạn kịp thời để thẻ BHYT có giá trị liên tục trong năm tài chính. Cụ thể:

a) Đối với học sinh lớp 1: Giá trị sử dụng bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm đầu tiên của cấp tiểu học. Trường hợp trẻ em đủ 72 tháng tuổi sinh sau ngày 30/9 thì giá trị sử dụng bắt đầu từ ngày 01 của tháng liền kề sau tháng sinh nhật. Ví dụ trẻ em sinh ngày 27/10/2015 vào lớp 1 thì giá trị sử dụng thẻ BHYT sẽ từ ngày 01/11/2021 đến ngày 31/12/2022 (14 tháng).

b) Đối với học sinh lớp 12: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày 30/9/2022.

c) Đối với học sinh đã tham gia BHYT năm học 2020 - 2021 có hạn thẻ đến 31/12/2021: thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022.

d) Trường hợp thẻ BHYT hết hạn rơi vào các tháng còn lại trong năm 2021 hoặc chưa tham gia BHYT trước đó, nhà trường có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT cho các em những tháng còn lại cho đến 31/12/2021 rồi thực hiện theo phương thức nêu trên hoặc tham gia theo phương thức 13, 14 hoặc 15 tháng cho những tháng cuối năm 2021 và cả năm 2022.

#### \* Lưu ý:

- Trường hợp học sinh đã có thẻ BHYT, nhà trường yêu cầu phụ huynh học sinh cung cấp thẻ BHYT hoặc mã số BHXH (10 số cuối trên thẻ BHYT là mã số BHXH) để làm căn cứ lập danh sách gửi cho cơ quan BHXH cấp mới hoặc gia hạn thẻ BHYT hoặc nhà trường có thể tra cứu hộ cho các em. Cách tra cứu mã số BHXH và giá trị sử dụng thực hiện theo mục V hướng dẫn này.

- Học sinh tham gia lần đầu hoặc có thời gian gián đoạn quá 03 tháng trong năm tài chính, thẻ BHYT có giá trị sử dụng vào ngày 01 của tháng liền kề sau tháng đóng tiền.

- Trường hợp học sinh thuộc nhóm được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng BHYT như: chính sách, người nghèo, người dân tộc thiểu số sống ở vùng khó khăn, người sống ở vùng đặc biệt khó khăn, thân nhân sĩ quan, học viên công an, thân nhân sĩ quan, binh sĩ quân đội đang tại ngũ, người cận nghèo... không tham gia BHYT tại nhà trường mà phải ưu tiên tham gia BHYT tại đơn vị quản lý hoặc địa phương cư trú. Đồng thời, khi đã được cấp thẻ BHYT phụ huynh học sinh có trách nhiệm cung cấp thông tin thẻ BHYT cho nhà trường biết để làm cơ sở đề nghị cơ quan BHXH trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBD) tại bộ phận y tế trường học và xác định tỷ lệ học sinh tham gia BHYT của trường.

- Trường hợp học sinh không có thẻ BHYT ở nhóm được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng thì phải tham gia BHYT tại nhà trường, không tham gia BHYT hộ gia đình.

- Khi nhà nước điều chỉnh mức đóng BHYT hoặc mức lương cơ sở thì học sinh không phải đóng bổ sung phần chênh lệch mức đóng trong trường hợp học sinh đã thực hiện tham gia trước đó.

## II. THU VÀ CẤP THẺ BHYT

1. Các trường thực hiện hướng dẫn phương thức đóng, thu tiền và lập danh sách học sinh tham gia BHYT (theo mẫu D03-TS, TK1-TS đính kèm) gửi hồ sơ qua giao dịch điện tử cho cơ quan BHXH huyện, thị xã hoặc BHXH tỉnh (đối với địa bàn thành phố Vĩnh Long) nơi trực tiếp quản lý thu BHYT học sinh.

Tùy điều kiện thực tế, nhà trường có thể đưa ra hình thức, thời điểm thu tiền BHYT trực tuyến hoặc trực tiếp để phụ huynh lựa chọn. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn trong việc phòng chống dịch bệnh, các trường hợp bất khả kháng không thể nộp tiền trực tiếp nhà trường cần khuyến khích phụ huynh nộp theo hình thức trực tuyến.

2. Cơ quan BHXH thực hiện rà soát, đối chiếu danh sách đề nghị của các trường: Thực hiện cấp thẻ BHYT (mẫu thẻ BHYT mới theo Quyết định 1666/QĐ-BHXH của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam) đối với trường hợp tham gia BHYT lần đầu hoặc chuyển từ nhóm khác sang tham gia BHYT học sinh; gia hạn thẻ BHYT trên hệ thống phần mềm quản lý (không cấp lại thẻ) đối với trường hợp trước đây đã tham gia BHYT ở nhóm học sinh.

\* Lưu ý: mẫu thẻ BHYT mới đã đơn giản hóa các thông tin nên không còn thể hiện tên lớp, nên khi lập danh sách các trường cần gửi hồ sơ theo từng lớp học hoặc lập danh sách chung nhưng theo thứ tự từng lớp học để thuận tiện trong việc phát thẻ BHYT cho các em.

## III. MỨC CHI THÙ LAO CHO CÔNG TÁC THU

### 1. Điều kiện trích thù lao

Các trường học có phát sinh thu và nộp tiền tham gia BHYT của học sinh vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH và đã được cơ quan BHXH đối chiếu, phát hành thẻ BHYT.

## 2. Mức chi thù lao

a) Mức chi: bằng 2,3% trên số tiền thực thu BHYT học sinh (không tính phần ngân sách nhà nước hỗ trợ), việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí này do Ban Giám hiệu nhà trường quyết định.

b) Kết thúc công tác thu BHYT học sinh của năm học, căn cứ vào số đề nghị của các trường, cơ quan BHXH sẽ chuyển phần kinh phí chi thù lao đối với công tác thu BHYT học sinh cho các trường.

## 3. Hồ sơ, thủ tục

### a) Đối với nhà trường

- Lập giấy thanh toán thù lao cho tổ chức làm đại lý (kèm Mẫu C66a-HD).
- Thời gian thực hiện: Khi hoàn thành công tác thu BHYT học sinh trong năm tài chính.

### b) Đối với cơ quan BHXH

- Phòng Quản lý thu hoặc bộ phận thu thực hiện đổi chiếu số tiền đã thu, duyệt trên mẫu C66a-HD và lập bảng tổng hợp đề nghị trích thù lao chuyển Phòng Kế hoạch - Tài chính hoặc bộ phận kế toán để trích chuyển cho các trường.
- Thời gian thực hiện: Khi nhận được Mẫu C66a-HD do các trường gửi.

**4. Nội dung chi và quyết toán:** Nhà trường tự quyết định nội dung chi thù lao, không phải thực hiện quyết toán với cơ quan BHXH.

## IV. TRÍCH KINH PHÍ CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU

### 1. Điều kiện được cấp kinh phí

Trường học được cấp kinh phí từ quỹ BHYT để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) trong CSSKBĐ khi có đủ các điều kiện sau:

#### a) Điều kiện về nhân viên y tế trường học

- Đối với trường có nhân viên y tế chuyên trách hoặc kiêm nhiệm: Đảm bảo theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: "Có ít nhất một người có đủ điều kiện hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh làm việc chuyên trách hoặc kiêm nhiệm trong công tác CSSKBĐ."

- Đối với trường không có nhân viên y tế chuyên trách hoặc kiêm nhiệm: được ký hợp đồng với Trạm Y tế xã, phường, thị trấn hoặc cơ sở KBCB từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên theo sự phân công của Trung tâm y tế tuyến huyện để CSSKBĐ cho học sinh (mẫu hợp đồng kèm theo hướng dẫn này để tham khảo hoặc có thể sử dụng mẫu hợp đồng theo quy định của pháp luật).

#### b) Điều kiện về phòng y tế trường học

Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho học sinh do trường quản lý khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập tại trường.

## 2. Mức trích kinh phí

Bằng 5% số thu bảo hiểm y tế tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi hoặc học sinh đang theo học tại trường, công thức tính như sau:

$$\text{Số tiền trích} = 5\% \times (\text{N số người} \times \text{M bảo hiểm y tế} \times \text{L cơ sở} \times \text{Th})$$

Trong đó:

- N số người: Tổng số trẻ em dưới 6 tuổi; học sinh đang theo học tại trường có tham gia BHYT.

- M bảo hiểm y tế: Mức đóng BHYT đối với trẻ em dưới 6 tuổi hoặc học sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

- L cơ sở: Mức lương cơ sở tại thời điểm đóng bảo hiểm y tế.

- Th: Số tháng đóng bảo hiểm y tế.

### **3. Hồ sơ, thủ tục**

#### **a) Đối với nhà trường**

- Cơ sở giáo dục đủ điều kiện nêu tại điểm 1, Mục IV hướng dẫn này lập hồ sơ chuyển kinh phí CSSKBD gửi cơ quan BHXH nơi quản lý thu BHYT qua Phòng Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính/bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính (kèm file mềm).

- Hồ sơ gồm: Bản đề nghị trích chuyển kinh phí CSSKBD theo Mẫu số 01a/BHYT kèm bản sao hợp đồng ký với cơ sở y tế trong trường hợp trường học không có nhân viên y tế; Danh sách học sinh tham gia BHYT theo nhóm khác theo Mẫu số 02/BHYT (đính kèm Mẫu số 01a/BHYT và Mẫu số 02/BHYT).

- Các trường chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai và cung cấp cho cơ quan BHXH. Trường hợp có thay đổi các thông tin đã kê khai, các trường phải thông báo ngay bằng văn bản cho cơ quan BHXH các thông tin được thay đổi để dừng việc trích chuyển kinh phí CSSKBD đối với các trường không đủ điều kiện đã nêu tại điểm 1, Mục IV hướng dẫn này.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, trước ngày 31/10.

#### **b) Đối với cơ quan BHXH**

- Định kỳ hoặc đột xuất, cơ quan BHXH (Phòng Giám định BHYT hoặc bộ phận giám định) có trách nhiệm kiểm tra điều kiện sử dụng kinh phí CSSKBD tại các trường.

- Căn cứ thông tin được cung cấp trên mẫu 01a/BHYT, 02/BHYT cơ quan BHXH (Phòng Quản lý thu hoặc bộ phận thu) kiểm tra, đối chiếu với cơ sở dữ liệu đang quản lý. Trường hợp dữ liệu chưa trùng khớp thì liên hệ với các trường để kiểm tra, đối chiếu hoàn thiện hồ sơ, cập nhật vào phần mềm quản lý thu và sổ, thẻ (TST), xác định số tiền trích cho công tác CSSKBD; Lập bảng tổng hợp người tham gia và kinh phí CSSKBD theo mẫu số 03/BHYT chuyển Phòng KHTC hoặc bộ phận kế toán thông qua hệ thống phần mềm quản lý.

- Căn cứ mẫu 03/BHYT trên phần mềm quản lý, cơ quan BHXH (Phòng Kế hoạch - Tài chính hoặc bộ phận kế toán) chuyển kinh phí cho các trường.

- Thời gian thực hiện: Khi nhận được đầy đủ hồ sơ, thủ tục do các trường gửi đến.

#### **4. Nội dung chi và quyết toán kinh phí**

##### **a) Nội dung chi**

- Chi mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em, học sinh do trường quản lý khi bị tai nạn thương tích hoặc các trường hợp bệnh thông thường trong thời gian học tập tại trường.

- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế thông thường phục vụ CSSKBĐ, tủ tài liệu quản lý hồ sơ sức khỏe tại trường.

- Chi mua văn phòng phẩm phục vụ hoạt động KBCB trong công tác CSSKBĐ.

##### **b) Thanh toán, quyết toán kinh phí**

- Đối với các trường công lập thực hiện hạch toán các khoản chi KBCB trong công tác CSSKBĐ vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành.

- Đối với các trường ngoài công lập thực hiện hạch toán các khoản chi KBCB trong công tác CSSKBĐ vào chi phí của cơ sở và quyết toán với đơn vị cấp trên (nếu có).

- Các trường được cấp kinh phí chi cho KBCB trong CSSKBĐ có trách nhiệm sử dụng cho công tác CSSKBĐ, không được sử dụng vào các mục đích khác, số kinh phí được cấp đến cuối năm chưa sử dụng hết, được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục sử dụng.

- Trường học được cấp kinh phí CSSKBĐ theo hướng dẫn này không phải quyết toán với cơ quan BHXH nhưng có trách nhiệm báo cáo việc sử dụng kinh phí khi cơ quan BHXH, cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

#### **V. CÁCH THỨC TRA CỨU THÔNG TIN MÃ SỐ BHXH, THẺ BHYT**

1. Tra cứu trực tuyến qua website của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ([www.baohiemxahoi.gov.vn](http://www.baohiemxahoi.gov.vn)) thông qua việc nhập thông tin trên mã thẻ BHYT hoặc mã số BHXH (10 số cuối trên thẻ BHYT là mã số BHXH).

2. Trên ứng dụng VssID-BHXH số: cha/mẹ/người làm công tác thu BHYT học sinh có thể đăng nhập vào tài khoản của mình để tra cứu hộ mã số BHXH cho học sinh.

3. Gửi tin nhắn SMS: Tra cứu thời hạn sử dụng thẻ BHYT: cá nhân gửi tin nhắn qua tổng đài 8079, phí dịch vụ 1.000 đồng/1 tin nhắn:

**BH THE {mã thẻ BHYT}**

**Ví dụ:** Soạn tin nhắn với cú pháp sau gửi đến 8079

**BH THE HS4861234567899**

Nội dung tin nhắn nhận được: “Mã thẻ HS4861234567899, Nơi ĐKKCB BĐ: Trạm y tế Phường ..., Giá trị sử dụng từ 01/01/2021 đến 31/12/2021, thời điểm đủ 05 năm liên tục từ ngày 30/06/2020”.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trách nhiệm của nhà trường

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH triển khai thu BHYT học sinh theo hướng dẫn này và hướng dẫn thực hiện cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số đảm bảo đúng tiến độ thời gian, chất lượng và hiệu quả.

- Tuyên truyền, giải thích cho phụ huynh học sinh hiểu về quyền lợi và trách nhiệm chia sẻ cộng đồng trong việc tham gia BHYT tại cuộc họp với phụ huynh; căn cứ file tuyên truyền về quyền lợi, mức đóng, hướng khi tham gia BHYT học sinh, clip hướng dẫn về cài đặt ứng dụng VssID-BHXH số, các trang thông tin qua giao diện mạng xã hội (zalo, facebook, ...) do cơ quan BHXH cung cấp, các trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh học sinh truy cập để cơ quan BHXH hỗ trợ kịp thời.

- Rà soát, phân loại học sinh chưa tham gia BHYT để có giải pháp tuyên truyền, vận động hiệu quả: đối với những em thật sự khó khăn không có khả năng tham gia BHYT, trường vận động các hội, đoàn thể, các tổ chức cá nhân cùng hỗ trợ các em, đối với trường hợp gia đình có điều kiện về tài chính nhưng không tham gia BHYT, trường có thể phối hợp với cơ quan BHXH, Hội phụ huynh, tuyên truyền, thuyết phục.

- Chỉ đạo cán bộ làm công tác thu BHYT học sinh tổ chức thu tiền, lập danh sách tham gia đầy đủ, chính xác gửi cơ quan BHXH để cấp thẻ BHYT phát cho các em kịp thời, đảm bảo quyền lợi khi đi KBCB. Lập danh sách học sinh khi có điều chỉnh thông tin thẻ BHYT và nơi đăng ký KBCB ban đầu.

- Đưa tiêu chí tham gia BHYT học sinh là một chỉ tiêu thi đua cuối năm, giao chỉ tiêu cho từng lớp, từng giáo viên chủ nhiệm. Thực hiện quản lý và sử dụng nguồn kinh phí CSSKBĐ hiệu quả và đúng mục đích.

- Cung cấp danh sách học sinh có thẻ BHYT thuộc nhóm khác để cơ quan BHXH căn cứ trích kinh phí CSSKBĐ và tính tỷ lệ học sinh tham gia BHYT của trường theo đúng thực tế, đồng thời báo cáo về Phòng GD-ĐT số học sinh hiện có và số học sinh có thẻ BHYT thuộc nhóm khác.

**\*Lưu ý:** *Đối với học sinh tham gia BHYT theo nhóm khác, trường phải thống kê đầy đủ thông tin theo Mẫu số 02/BHYT (kinh kèm hướng dẫn) là cơ sở để cơ quan BHXH trích kinh phí CSSKBĐ và tính tỷ lệ tham gia BHYT của trường. Trường hợp không kê khai, kê khai không kịp thời hoặc kê khai không đúng, đầy đủ thông tin, cơ quan BHXH sẽ không tính những trường hợp này vào danh sách học sinh làm cơ sở trích kinh phí CSSKBĐ và tính tỷ lệ tham gia BHYT của trường, mọi quyền lợi phát sinh Hiệu trưởng các trường hoàn toàn chịu trách nhiệm.*

### 2. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục - Đào tạo

- Giao chỉ tiêu tham gia BHYT học sinh cho từng trường. Tiếp tục đưa tiêu chí tỷ lệ học sinh tham gia BHYT là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua vào cuối năm đối với các trường.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH, chủ động thành lập đoàn công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thu BHYT học sinh và việc cài đặt, sử dụng

ứng dụng VssID-BHXH số của các trường, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Định kỳ, đầu năm học và cuối năm học, yêu cầu các trường tổng hợp số học sinh có thẻ BHYT thuộc nhóm khác và số học sinh hiện có của trường, chịu trách nhiệm báo cáo về Sở Giáo dục - Đào tạo, UBND cùng cấp làm cơ sở xác định tỷ lệ học sinh tham gia BHYT cho địa phương, đồng gửi cơ quan BHXH huyện để phối hợp thực hiện.

### **3. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Giao chỉ tiêu tỷ lệ tham gia BHYT học sinh cho các Trường THPT, Phòng Giáo dục - Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố. Chỉ đạo các trường quán triệt công tác BHYT học sinh đến từng giáo viên.

- Kiện toàn mạng lưới y tế trường học, chỉ đạo các trường sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích kinh phí CSSKBĐ do cơ quan BHXH cấp.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ các Trường THPT, Phòng GD-ĐT các huyện, thị xã, thành phố về thu BHYT học sinh và việc cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Định kỳ, đầu năm học và cuối năm học, yêu cầu các Phòng GD-ĐT thống kê số học sinh hiện có, số học sinh có thẻ BHYT thuộc nhóm khác, số học sinh đã tham gia tại các trường trên địa bàn báo cáo về Sở GD-ĐT làm cơ sở xác định tỷ lệ học sinh tham gia BHYT cho địa phương, đồng gửi cơ quan BHXH tỉnh.

### **4. Trách nhiệm của cơ quan BHXH**

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách BHYT rộng rãi qua các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự chuyển biến về nhận thức của người dân đối với chính sách BHYT.

- Phòng Truyền thông và phát triển đối tượng, Phòng Quản lý thu - BHXH tỉnh Vĩnh Long phối hợp Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên - Sở GD-ĐT làm đầu mối hướng dẫn các trường THPT và các Phòng GD-ĐT thực hiện tốt công tác thu BHYT học sinh trong năm học 2021 - 2022 và việc cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số.

- Phòng Truyền thông và phát triển đối tượng cung cấp file tuyên truyền về quyền lợi, mức đóng, hưởng khi tham gia BHYT học sinh, các clip hướng dẫn về cài đặt ứng dụng VssID-BHXH số, các trang thông tin qua giao diện mạng xã hội (zalo, facebook, ...) cho các trường thực hiện hướng dẫn phụ huynh học sinh thực hiện truy cập để được hỗ trợ, tư vấn về chính sách.

- BHXH cấp huyện phối hợp chặt chẽ với Phòng GD-ĐT phân công cán bộ đi cơ sở, đến các trường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thu BHYT học sinh và việc cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số; căn cứ số liệu do Phòng GD-ĐT cung cấp số học sinh có thẻ BHYT thuộc nhóm khác, số học sinh hiện có theo từng trường, lập báo tổng hợp xác định tỷ lệ tham gia BHYT của từng trường kịp thời báo cáo tình hình thực hiện cho Huyện ủy, UBND cấp huyện, BHXH tỉnh nắm để chỉ đạo.

- Cuối năm, BHXH tỉnh phối hợp Sở GD-ĐT tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo về Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời làm cơ sở xét thi đua các trường và địa phương.

Nhằm thực hiện chính sách BHYT học sinh năm học 2021 - 2022 đạt hiệu quả cao, yêu cầu Hiệu trưởng các trường trực thuộc quản lý trên địa bàn tỉnh, Trưởng Phòng GD-ĐT và Giám đốc BHXH cấp huyện thực hiện tốt hướng dẫn liên ngành này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên) và BHXH tỉnh (Phòng Quản lý thu) để được giải quyết./.

**SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO**  
**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trịnh Văn Ngoãn

**BẢO HIỂM XÃ HỘI**  
**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Tuấn Anh

**Nơi nhận:**

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy (phối hợp chỉ đạo);
- Các Sở: GDĐT, Tài chính, LĐTB&XH, Y tế (p/h chỉ đạo);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Vĩnh Long; Tỉnh đoàn;
- UBND huyện, thị xã, thành phố (phối hợp chỉ đạo);
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố (để thực hiện);
- Các trường THPT, THCS&THPT (để thực hiện);
- BHXH các huyện, thị xã (để thực hiện);
- Các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh;
- Website BHXH Vĩnh Long;
- Lưu: VT, QLT.



Tên đơn vị:.....  
Mã đơn vị:.....

Mẫu số 01a/BHYT  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐỀ NGHỊ TRÍCH CHUYỂN  
KINH PHÍ CHI CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT, (tên đơn vị) ..... đủ điều kiện để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động/ học sinh sinh viên/trẻ em dưới 6 tuổi tại đơn vị, người làm việc trên tàu đánh bắt xa bờ có tham gia BHYT, cụ thể như sau:

**1. Về nhân lực y tế: có ..... cán bộ gồm:**

1.1. Ông /bà: .....

- Số chứng chỉ hành nghề KCB..... ngày cấp.....nơi cấp.....

- Quyết định tuyển dụng/Hợp đồng làm việc/Hợp đồng lao động số ..... từ ngày .../.../20... đến ngày .../.../20.....

1.2. Ông /bà: .....

**2. Về cơ sở vật chất:**

.....  
.....  
.....

**3. Các thông tin của (tên đơn vị).....**

- Địa chỉ: .....

- Tài khoản số: .....

- Nơi mở tài khoản.....

Đề nghị BHXH..... trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho (tên đơn vị)..... từ ngày .../.../20.....

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật đảm bảo đủ điều kiện để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; quản lý, sử dụng kinh phí chi chăm sóc sức khỏe ban đầu tại đơn vị theo quy định; thông báo cho cơ quan BHXH ngay khi có thay đổi./.

....., ngày .... tháng .... năm .....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Mẫu số 02/BHYT

Tên cơ quan quản lý:.....

Tên đơn vị:.....

## DANH SÁCH HSSV THAM GIA BHYT THEO NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁC/ NGƯỜI THAM GIA BHYT LÀM VIỆC TRÊN TÀU ĐÁNH BẮT XÃ BỜ

....., ngày .... tháng ... năm .....

## Người lập biếu (Ký, họ tên)

## Thủ trưởng đơn vị (Ký, họ tên, đóng dấu)

*Ghi chú: đối với người làm việc trên tàu đánh bắt xa bờ có tham gia BHYT thì bỏ trống cột "Lớp"*



ĐƠN VỊ: .....  
**BỘ PHẬN**: .....  
-----

Mẫu số: C66a-HD  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 102/2018/TT-BTC ngày 14  
tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính)

## GIẤY THANH TOÁN THÙ LAO CHO TỔ CHỨC LÀM ĐẠI LÝ

Số: .....

- Căn cứ Hợp đồng đại lý thu bảo hiểm xã hội tự nguyện, thu bảo hiểm y tế của người tham gia theo hộ gia đình, danh sách học sinh, sinh viên tham gia BHYT đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (BHXH tự nguyện, BHYT) số..... ngày..... tháng..... năm..... giữa Bảo hiểm xã hội .....và.....

- Căn cứ Danh sách đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT tăng mới, tái tục lập ngày..... tháng..... năm.....

- Căn cứ số tiền thu BHXH tự nguyện, BHYT tăng mới, tái tục đã nộp cho cơ quan BHXH tại Phiếu thu số ngày..... tháng..... năm ..... của Bảo hiểm xã hội .....

(Hoặc Giấy báo Có số...ngày..... tháng..... năm..... của.....)

Đề nghị cơ quan Bảo hiểm xã hội ..... chi thù lao làm đại lý thu cho ..... Địa chỉ: .....

Số tài khoản: ..... Mở tại: ..... như sau:

+ Tổng số tiền đã nộp cho cơ quan BHXH: ..... đồng.

+ Tổng số tiền thù lao được hưởng: ..... đồng.

Viết bằng chữ: ..... đồng.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐẠI LÝ THU**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

## CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI DUYỆT

Tổng số tiền thù lao được hưởng: ..... đồng.

Viết bằng chữ ..... đồng.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CÁN BỘ THU**  
*(Ký, họ tên)*

**PHỤ TRÁCH  
BỘ PHẬN THU**  
*(Ký, họ tên)*

**KẾ TOÁN  
TRƯỞNG**  
*(Ký, họ tên)*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký, họ tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU CHO HỌC SINH,  
SINH VIÊN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Số: /HĐCSSKBĐ

*Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;*

*Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20.... tại Trường .....

Chúng tôi gồm:

**1. Bên A** Trường .....

Địa chỉ: .....

Địa chỉ thư điện tử: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Tài khoản số:..... Tại Kho bạc nhà nước (NH).....

Đại diện là ông (bà):.....

Chức vụ: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng (nếu phó hiệu trưởng phải có giấy ủy quyền của hiệu trưởng)

**2. Bên B:** (Tên cơ sở y tế được Trung tâm y tế huyện phân công làm nhiệm vụ y tế trường học tại cơ sở giáo dục).

Địa chỉ: .....

Địa chỉ thư điện tử: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tài khoản số:..... Tại Kho bạc nhà nước .....

Đại diện là ông (bà): ..... Chức vụ: Trưởng trạm hoặc Phó trưởng trạm (nếu phó trưởng trạm phải có giấy ủy quyền của trưởng trạm).

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng làm nhiệm vụ y tế học đường từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ... theo các điều khoản như sau:

### **Điều 1. Quyền và trách nhiệm của Bên A**

#### 1. Quyền hạn

a) Yêu cầu bên B thực hiện các nội dung quy định tại khoản điều của hợp đồng này.

b) *Tùy theo thỏa thuận có thể ghi một trong 2 ý sau:*

- Nếu bên A tự mua: Yêu cầu bên B cung cấp danh mục thuốc, vật tư y tế, thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Nếu bên B mua: Yêu cầu bên B cung cấp các loại hồ sơ, chứng từ liên quan đến việc mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu.

c) Từ chối đề xuất của bên B nếu đề xuất đó không đúng quy định của pháp luật, không phù hợp thực tế hoặc vượt quá khả năng thanh toán.

#### 2. Trách nhiệm

a) Bố trí phòng làm việc cho nhân viên y tế do bên B cử đến theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

b) *Tùy theo thỏa thuận có thể ghi một trong 2 ý sau:*

- Nếu bên A tự mua: Mua sắm và cung cấp đầy đủ cho bên B danh mục thuốc, vật tư y tế, dụng cụ y tế thông thường, văn phòng phẩm ... phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu;

- Nếu bên B mua: Thanh toán đầy đủ cho bên B số tiền mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu.

c) Cung cấp cho bên B danh sách người lao động, học sinh, sinh viên có thẻ bảo hiểm y tế..

### **Điều 2. Quyền và Trách nhiệm của bên B**

#### 1. Quyền hạn

a) Yêu cầu bên A bố trí phòng làm việc cho nhân viên y tế đảm bảo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

b) *Tùy theo thỏa thuận có thể ghi một trong 2 ý sau:*

- Nếu giao cho bên B tự mua sắm: Thanh toán đầy đủ cho bên B số tiền mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu.

- Nếu bên A tự mua: Yêu cầu bên A cung cấp đầy đủ danh mục thuốc, vật tư y tế, dụng cụ y tế thông thường, văn phòng phẩm ... phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

c) Từ chối đề xuất của bên B nếu đề xuất đó không đúng quy định của pháp luật.

## 2. Trách nhiệm

a) Cử nhân viên y tế làm nhiệm vụ y tế trường học đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ;

b) Thực hiện các nội dung liên quan quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

c) *Tùy theo thỏa thuận có thể ghi một trong 2 ý sau:*

- Nếu bên B tự mua sắm: Cung cấp đầy đủ cho bên A các loại hồ sơ, chứng từ liên quan đến việc mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu;

- Nếu bên A tự mua: Cung cấp đầy đủ cho bên A danh mục thuốc, vật tư y tế, thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ chăm sóc sức khỏe bàn đầu.

## Điều 3. Thời hạn thực hiện hợp đồng

Từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày 31 tháng 12 năm ...

*(Hai bên ký Hợp đồng thỏa thuận một năm hoặc dài hạn và gia hạn tự động hoặc bổ sung trong Phụ lục Hợp đồng.)*

## Điều 4. Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

1. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc và giải quyết trên tinh thần hợp tác, tự thỏa thuận, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng để hai bên thực hiện.

3. Trong thời gian tranh chấp, hai bên vẫn phải bảo đảm không làm gián đoạn việc thực hiện nhiệm vụ y tế trường học.

## Điều 5. Cam kết chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng và các quy định của pháp luật.
2. Các thông báo và thỏa thuận được thực hiện bằng văn bản gửi qua bưu điện hoặc thư điện tử theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này.
3. Các bên không được cung cấp hoặc đưa thông tin làm ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của các bên, ảnh hưởng đến chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế.
4. Các thỏa thuận khác (nếu có) phải được hai bên ghi nhận thành các Phụ lục của Hợp đồng này nhưng không trái quy định của pháp luật.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết và kết thúc khi hai bên đã thực hiện xong nghĩa vụ và thanh lý hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI VĨNH LONG**

**BẢNG MỨC ĐÓNG BHYT HỌC SINH, SINH VIÊN NĂM HỌC 2021-2022**  
(Kèm theo Hướng dẫn liên ngành số: /HDLN-BHXH-GDĐT ngày /8/2021 )

STT	Phương thức đóng	Mức tự đóng 70%(đồng)
1	15 tháng	704,025
2	14 tháng	657,090
3	13 tháng	610,155
4	12 tháng	563,220
5	11 tháng	516,285
6	10 tháng	469,350
7	09 tháng	422,415
8	08 tháng	375,480
9	07 tháng	328,545
10	06 tháng	281,610
11	05 tháng	234,675
12	04 tháng	187,740
13	03 tháng	140,805
14	02 tháng	93,870
15	01 tháng	46,935

\*Ghi chú: mức lương cơ sở 1.490.000 đồng

